



TỈNH ỦY AN GIANG

*

Số 34-CTr/TU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

An Giang, ngày 21 tháng 8 năm 2026

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG
CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH
thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 28/7/2026 của Ban Chấp hành
Trung ương Đảng khóa XIV, Chương trình hành động số 32-CTr/TW,
ngày 28/7/2026 của Bộ Chính trị về “xây dựng xã hội kỷ cương,
an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển”

Thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 28/7/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV (*gọi tắt là Nghị quyết số 18-NQ/TW*), Chương trình hành động số 32-CTr/TW, ngày 28/7/2026 của Bộ Chính trị về xây dựng xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển (*gọi tắt là Chương trình hành động số 32-CTr/TW*), Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh ban hành Chương trình hành động thực hiện như sau:

I- THỰC TRẠNG

Những năm qua, cấp ủy, chính quyền các cấp trong tỉnh đã có nhiều nỗ lực trong lãnh đạo, chỉ đạo phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội; đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân các dân tộc trong tỉnh từng bước được cải thiện; công tác giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới, phát triển giáo dục, y tế, văn hóa đạt được nhiều kết quả tích cực; phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc được duy trì, phát huy hiệu quả bảo đảm an ninh, trật tự...

Bên cạnh những kết quả đạt được, tình hình tội phạm, vi phạm pháp luật còn diễn biến phức tạp; tình trạng ô nhiễm môi trường chưa được kiểm soát hiệu quả; hiệu lực, hiệu quả quản trị xã hội trên một số lĩnh vực chưa theo kịp yêu cầu phát triển nhanh, bền vững của tỉnh...

Trong bối cảnh cả nước bước vào kỷ nguyên phát triển mới, việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW là cơ hội quan trọng để tỉnh xây dựng mô hình xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển phù hợp với đặc điểm tình hình của địa phương; góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu Nghị quyết Đại hội lần thứ XIV của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

II- MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu

1.1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng xã hội phát triển toàn diện, kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa; bảo đảm mọi người dân được sống trong môi trường ổn định, an ninh, an toàn, được thụ hưởng thành quả phát triển và có điều kiện phát triển toàn diện. Phát huy hiệu quả tiềm năng, lợi thế của tỉnh, xây dựng tỉnh trở thành tỉnh phát triển khá của cả nước, là trung tâm kinh tế biển, du lịch, thương mại, dịch vụ và giao thương quốc tế của vùng Tây Nam Bộ; giữ vững quốc phòng, an ninh, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới.

1.2. Mục tiêu đến năm 2030

Xây dựng môi trường xã hội ổn định, kỷ cương, an toàn, văn minh; giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội; không để hình thành điểm nóng, phức tạp về an ninh, trật tự; tạo chuyển biến rõ nét trong phòng ngừa, đấu tranh với các loại tội phạm và tệ nạn xã hội.

Hoàn thiện nền quản trị xã hội hiện đại trên nền tảng chuyển đổi số; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; xây dựng chính quyền các cấp hoạt động công khai, minh bạch, chuyên nghiệp, phục vụ Nhân dân và doanh nghiệp; cải thiện mạnh mẽ các chỉ số cải cách hành chính, năng lực cạnh tranh và chuyển đổi số.

Phát huy hiệu quả các lợi thế về biển, đảo, biên giới, cửa khẩu, du lịch, nông nghiệp công nghệ cao và logistics; xây dựng đặc khu Phú Quốc thành “Đơn vị kiểu mẫu về ANTT và văn minh đô thị”, trở thành trung tâm du lịch, dịch vụ, kinh tế biển chất lượng cao, an toàn, văn minh; các đô thị Rạch Giá, Long Xuyên, Châu Đốc, Hà Tiên trở thành các cực tăng trưởng quan trọng của tỉnh.

Nâng cao chất lượng giáo dục, y tế, văn hóa, an sinh xã hội; bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc; quản lý, khai thác hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường, chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu; xây dựng tỉnh trở thành địa phương phát triển bền vững, có môi trường sống an toàn, thân thiện, đáng sống.

1.3. Tầm nhìn đến năm 2045

Tỉnh trở thành tỉnh phát triển toàn diện, có nền kinh tế hiện đại, xanh và bền vững; là trung tâm kinh tế biển, du lịch, thương mại, logistics và hợp tác quốc tế quan trọng của vùng Tây Nam Bộ; đặc khu Phú Quốc đạt đẳng cấp quốc tế; khu vực biên giới phát triển ổn định, hòa bình, hữu nghị. Người dân có cuộc sống ấm no, an toàn, văn minh, hạnh phúc; hệ thống quản trị xã hội hiện đại, quốc phòng, an ninh được giữ vững, tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển bền vững và lâu dài của tỉnh.

2. Một số chỉ tiêu cụ thể

Tinh cơ bản hoàn thiện và thực hiện đồng bộ, hiệu lực, hiệu quả thể chế, chính sách, pháp luật về xây dựng xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển, phấn đấu đạt một số chỉ tiêu cụ thể như sau:

(1) Đến năm 2030, văn hóa chấp hành pháp luật, thượng tôn pháp luật trở thành ứng xử “tự thân”, chuẩn mực ứng xử phổ biến trong xã hội; củng cố và lan tỏa văn hóa Đảng và văn hóa công vụ trong 100% cán bộ, đảng viên, trong đó văn hóa Đảng, gắn với kỷ cương, trách nhiệm nêu gương của Đảng viên, văn hóa công vụ, gắn với sự liêm chính, kỷ luật thực thi, tinh thần đổi mới sáng tạo và ý thức phụng sự Nhân dân.

(2) Kéo giảm bền vững tội phạm, vi phạm pháp luật, tệ nạn xã hội, tai nạn và các rủi ro xã hội; phấn đấu hằng năm giảm 10% số vụ phạm tội về trật tự xã hội; xây dựng 100% địa bàn cấp xã không ma túy.

(3) Bảo đảm quốc phòng - an ninh ở địa bàn chiến lược, cửa khẩu, cảng biển, biên giới, biển, đảo; xây dựng, củng cố thể trận khu vực phòng thủ trên đất liền, biển, đảo gắn với đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, kết hợp bố trí, sắp xếp, ổn định dân cư trên địa bàn tỉnh; gắn phát triển kinh tế - xã hội với bảo đảm quốc phòng - an ninh.

(4) Hoàn thành xây dựng chính quyền số; 100% sở, ngành, địa phương đạt cấp độ 4 và 90% đạt cấp độ 5 mức độ trưởng thành về quản trị dữ liệu. Chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) đạt giá trị trung bình từ 88% trở lên.

(5) Chất lượng giáo dục, y tế, văn hóa, an sinh xã hội được nâng lên; bảo đảm đủ lớp, đủ trường, đủ giáo viên, đủ sách giáo khoa, thiết bị dạy học tối thiểu đáp ứng yêu cầu học tập của mọi lứa tuổi; phổ cập bậc học trung học phổ thông; tỷ lệ lao động đã qua đào tạo đạt 79%, trong đó tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đạt 35 - 40%; 100% người dân được khám sức khỏe định kỳ, hướng tới cơ bản miễn viện phí toàn dân; tỷ lệ thất nghiệp chung dưới 3%, tỷ lệ thất nghiệp khu vực thành thị dưới 4%; đạt bao phủ bảo hiểm y tế toàn dân; 60% người lao động tham gia bảo hiểm xã hội; 90% thiết chế văn hóa cơ sở hoạt động thường xuyên, hiệu quả; trên 95% hộ gia đình là “Gia đình văn hóa”, trên 90% xóm, khu phố, ấp đạt danh hiệu “xóm, khu phố, ấp văn hóa, bảo đảm thực chất”.

(6) Chỉ số phát triển con người (HDI) đạt khoảng 0,8; tuổi thọ trung bình tính từ lúc sinh đạt khoảng 75,5 tuổi, trong đó thời gian sống khỏe mạnh đạt tối thiểu 68 năm. Chỉ số chênh lệch thu nhập (hệ số GINI) dưới mức 0,38; thu hẹp khoảng cách phát triển giữa các vùng, miền; cơ bản không còn hộ nghèo; tỷ lệ đô thị hóa cả tỉnh đạt trên 50%. Phấn đấu tỉnh thuộc nhóm 10 tỉnh, thành có chỉ số hạnh phúc cao nhất.

(7) Lượng phát thải khí nhà kính giảm 8 - 9%; tỷ lệ che phủ rừng đạt 8,9%; tỷ lệ các cơ sở sản xuất kinh doanh đạt quy chuẩn về môi trường đạt khoảng 98 - 100%; tỷ lệ dân số được sử dụng nguồn nước hợp vệ sinh đạt 100%, trong đó, tỷ lệ dân số đô thị được cung cấp nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung đạt 98%, tỷ lệ dân số nông thôn sử dụng nước sạch đáp ứng quy chuẩn đạt 89,5%; tỷ lệ chất thải nguy hại được thu gom, xử lý đạt 100%; tỷ lệ chất thải y tế được xử lý đạt 100%; tỷ lệ thu gom và xử lý chất thải rắn sinh hoạt đô thị bảo đảm tiêu chuẩn, quy chuẩn đạt 100%; tỷ lệ khu công nghiệp, khu chế xuất đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường đạt 100%.

(8) Các đô thị và địa bàn trọng điểm cơ bản khắc phục được những tồn tại kéo dài về trật tự đô thị, ô nhiễm môi trường, ùn tắc giao thông, ngập úng và mất mỹ quan đô thị; từng bước xây dựng môi trường sống xanh, an toàn, văn minh, thích ứng với biến đổi khí hậu. Hình thành các cộng đồng dân cư, địa phương kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển.

III- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong xây dựng xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển

Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội tiếp tục quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm các chủ trương, nghị quyết của Trung ương về xây dựng và phát triển đất nước trong giai đoạn mới; xác định xây dựng xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của cả hệ thống chính trị, gắn chặt với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và nâng cao chất lượng cuộc sống của Nhân dân, bảo đảm tiến bộ, công bằng xã hội, an ninh con người và bảo vệ môi trường.

Đổi mới phương thức lãnh đạo của cấp ủy, tổ chức đảng theo hướng khoa học, sâu sát, hiệu quả; phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu; tăng cường kiểm tra, giám sát, siết chặt kỷ luật, kỷ cương; kịp thời phát hiện, xử lý những hạn chế, bất cập trong quá trình tổ chức thực hiện.

Tiếp tục xây dựng chính quyền các cấp hoạt động hiệu lực, hiệu quả, liêm chính, phục vụ; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với kiểm soát quyền lực; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu quản trị địa phương trong điều kiện tình có địa bàn rộng, đa dạng về địa hình.

Nâng cao nhận thức về vai trò của quản trị xã hội hiện đại trong điều kiện phát triển nhanh, chuyển đổi số và hội nhập quốc tế sâu rộng; coi năng lực quản trị xã hội là một bộ phận cấu thành quan trọng của năng lực quản trị nhà nước; đẩy

mạnh nghiên cứu, phát triển, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là động lực quan trọng và giải pháp đột phá để hiện đại hóa công tác dự báo, cảnh báo sớm, quản trị rủi ro, hoạch định và tổ chức thực hiện chính sách, nâng cao hiệu quả phục vụ Nhân dân.

Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền triển khai thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình hành động này trong quá trình hoàn thiện hệ thống pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển quốc gia, ngành, lĩnh vực và địa phương; bảo đảm mọi chủ trương, chính sách phát triển đều phải hướng tới nâng cao chất lượng cuộc sống và hạnh phúc của Nhân dân.

2. Hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách; nâng cao chất lượng quản trị xã hội; đẩy mạnh cải cách hành chính và chuyển đổi số

Rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo môi trường thuận lợi để huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực phục vụ phát triển. Xây dựng các cơ chế đặc thù phù hợp với yêu cầu quản lý, phát triển khu vực biên giới, biển, đảo, đặc khu Phú Quốc, các khu kinh tế cửa khẩu và những địa bàn có vị trí chiến lược về quốc phòng, an ninh.

Đẩy mạnh cải cách hành chính, đơn giản hóa thủ tục hành chính; xây dựng nền hành chính hiện đại, công khai, minh bạch; nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công và mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp.

Đẩy mạnh chuyển đổi số toàn diện; xây dựng chính quyền số, xã hội số và kinh tế số; Trung tâm dữ liệu của tỉnh khai thác hiệu quả cơ sở dữ liệu quốc gia, Đề án 06, trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn và các nền tảng số trong quản trị xã hội, quản lý dân cư, bảo đảm an ninh, trật tự, quản lý đô thị, du lịch, tài nguyên, môi trường và phòng, chống thiên tai.

3. Xây dựng văn hóa thượng tôn pháp luật, kỷ cương xã hội; con người An Giang phát triển toàn diện; giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa; xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh

Xây dựng văn hóa thượng tôn pháp luật trở thành giá trị cốt lõi, chuẩn mực ứng xử và nền tảng của đời sống xã hội tỉnh; bảo đảm mọi tổ chức, cá nhân sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật, tự giác chấp hành và bảo vệ pháp luật.

Xây dựng con người An Giang thời kỳ mới có bản lĩnh chính trị vững vàng, ý thức thượng tôn pháp luật, tinh thần đoàn kết, trách nhiệm, nghĩa tình, sáng tạo và khát vọng phát triển; coi đây là nền tảng quan trọng để xây dựng xã hội ổn định, văn minh và phát triển bền vững.

Đẩy mạnh giáo dục đạo đức, lối sống, văn hóa ứng xử trong gia đình, nhà trường, cơ quan và cộng đồng; xây dựng văn hóa công vụ, văn hóa doanh nghiệp,

văn hóa giao thông và văn hóa trên môi trường số; phát huy vai trò của gia đình trong giáo dục thế hệ trẻ, phòng ngừa vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội.

Quan tâm bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị các di tích lịch sử, văn hóa, danh lam thắng cảnh; giữ gìn bản sắc văn hóa các dân tộc; phát huy giá trị văn hóa vùng Bảy Núi, Hà Tiên, Kiên Hải, Phú Quốc... và các giá trị văn hóa biển, đảo, biên giới; gắn phát triển văn hóa với phát triển du lịch bền vững, xây dựng hình ảnh An Giang an toàn, thân thiện, văn minh.

4. Xây dựng và phát huy hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị gia đình, chuẩn mực con người và chuẩn mực xã hội An Giang thời kỳ mới

Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền quan tâm phát triển toàn diện văn hóa thực sự trở thành nền tảng, sức mạnh nội sinh và hệ điều tiết trong quản trị xã hội, cùng với pháp luật, đạo đức, trách nhiệm xã hội, góp phần từng bước hình thành cơ chế tự điều chỉnh xã hội, xây dựng “trật tự tự thân” trong xã hội.

Triển khai đồng bộ giải pháp xây dựng hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị gia đình, chuẩn mực con người An Giang; từng bước cụ thể hóa thành các chuẩn mực xã hội An Giang thời kỳ mới trở thành “giá trị lõi” định hướng nhận thức, điều chỉnh hành vi, tăng cường đồng thuận xã hội.

Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội thường xuyên củng cố và lan tỏa văn hóa Đảng gắn với tính tiên phong, gương mẫu, liêm chính và phụng sự Nhân dân của đảng viên; văn hóa công vụ gắn với liêm chính, trách nhiệm, kỷ cương, kỷ luật thực thi và tinh thần vì Nhân dân phục vụ của cán bộ, công chức, viên chức; văn hóa công dân gắn với thượng tôn pháp luật, trách nhiệm xã hội và tinh thần cộng đồng; văn hóa doanh nghiệp gắn với đạo đức kinh doanh, tinh thần khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo và trách nhiệm xã hội; văn hóa số gắn với chuẩn mực ứng xử, đạo đức, trách nhiệm và văn minh trên môi trường số; quan tâm chăm lo, xây dựng gia đình ấm no, hạnh phúc, tiến bộ, văn minh, thực sự là tế bào lành mạnh của xã hội; phát huy các giá trị hiếu nghĩa, thủy chung, trách nhiệm, yêu thương, chia sẻ và tôn trọng lẫn nhau. Tăng cường các giải pháp xây dựng gia đình hạnh phúc, phòng ngừa và hạn chế tình trạng ly hôn. Đẩy mạnh thực hiện chính sách về gia đình; quan tâm chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em; chăm sóc, bảo vệ và phát huy vai trò của phụ nữ và người cao tuổi; tăng cường phòng, chống bạo lực, xâm hại, bóc lột đối với phụ nữ, trẻ em và các nhóm yếu thế. Phát triển đồng bộ, khai thác hiệu quả hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao từ tỉnh đến cơ sở.

Bảo tồn và phát huy các di sản văn hóa vật thể, phi vật thể trên địa bàn tỉnh, nhất là các giá trị văn hóa đặc sắc của đồng bào dân tộc thiểu số, tạo không gian văn hóa đa dạng, độc đáo và giàu bản sắc dân tộc. Thực hiện nếp sống văn hóa mới, xoá bỏ các hủ tục, phong tục không còn phù hợp. Coi trọng và phát huy hơn

nữa vai trò của văn học, nghệ thuật; phát triển công nghiệp văn hóa và các ngành công nghiệp sáng tạo; đẩy mạnh số hóa, phát huy hệ tri thức dân tộc và các giá trị văn hóa truyền thống.

Các ngành, các cấp tích cực lan tỏa các giá trị nhân văn, tôn vinh điển hình tiên tiến theo phương châm “lấy cái đẹp dẹp cái xấu”. Nâng cao năng lực tiếp nhận, chọn lọc thông tin và khả năng tự bảo vệ của người dân, đặc biệt là thế hệ trẻ; từng bước hình thành “hệ miễn dịch văn hóa - xã hội” trước các yếu tố tiêu cực. Xây dựng môi trường văn hóa số, môi trường thông tin số an toàn, lành mạnh; tăng cường bảo đảm an ninh, chủ quyền văn hóa số trên địa bàn toàn tỉnh.

5. Tăng cường bảo đảm quốc phòng, an ninh; xây dựng môi trường xã hội an toàn, ổn định, tạo nền tảng cho phát triển nhanh và bền vững

Kiên quyết giữ vững ổn định chính trị, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ; xây dựng nền quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân và thế trận biên phòng toàn dân vững chắc. Chủ động nắm chắc tình hình, kịp thời tham mưu xử lý hiệu quả các vấn đề phát sinh từ sớm, từ xa, ngay từ cơ sở; không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống.

Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về an ninh, trật tự trên địa bàn biên giới, biển, đảo, cửa khẩu, cảng biển, sân bay, khu du lịch, khu kinh tế và các địa bàn trọng điểm. Xây dựng tuyến biên giới giáp với các tỉnh Campuchia hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển; tăng cường phối hợp với các lực lượng chức năng và chính quyền các địa phương giáp biên trong đấu tranh phòng, chống tội phạm, bảo đảm an ninh biên giới và thúc đẩy giao lưu, hợp tác phát triển.

Tập trung xây dựng đặc khu Phú Quốc trở thành địa bàn kiểu mẫu về an ninh, trật tự, văn minh đô thị và an toàn du lịch; bảo đảm tuyệt đối an ninh, an toàn phục vụ Hội nghị cấp cao APEC 2027 và các sự kiện chính trị, đối ngoại, văn hóa, du lịch quan trọng. Nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động lưu trú, xuất nhập cảnh, vận tải đường thủy, cảng biển, tàu du lịch, hoạt động kinh doanh có điều kiện và các loại hình dịch vụ phục vụ khách du lịch.

Đẩy mạnh phòng ngừa, đấu tranh có hiệu quả với các loại tội phạm, nhất là tội phạm có tổ chức, tội phạm xuyên quốc gia, tội phạm ma túy, mua bán người, buôn lậu, gian lận thương mại, tội phạm sử dụng công nghệ cao, tội phạm trên không gian mạng và các hành vi vi phạm pháp luật về tài nguyên, môi trường. Nâng cao chất lượng công tác điều tra, xử lý tội phạm; tăng cường phòng ngừa xã hội, phòng ngừa nghiệp vụ; xây dựng địa bàn không ma túy, không phát sinh điểm nóng về an ninh, trật tự.

Tiếp tục củng cố lực lượng Công an, Quân sự, Biên phòng và lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở; xây dựng Công an cấp xã thực sự là lực lượng

nòng cốt trong bảo đảm an ninh, trật tự, giải quyết kịp thời các vụ việc phát sinh ngay từ cơ sở; phát huy hiệu quả phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc gắn với xây dựng khu dân cư an toàn, văn minh.

6. Phát triển kinh tế nhanh, bền vững gắn với bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống của Nhân dân

Phát huy tối đa tiềm năng, lợi thế của tỉnh; tập trung phát triển kinh tế biển, kinh tế biên mậu, logistics, thương mại, dịch vụ, du lịch chất lượng cao, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao và công nghiệp chế biến; hình thành các cực tăng trưởng Long Xuyên - Châu Đốc - Rạch Giá - Hà Tiên - Phú Quốc, tạo liên kết phát triển đồng bộ giữa vùng đồng bằng, vùng núi, vùng biên giới, biển, đảo.

Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng chiến lược, nhất là hạ tầng giao thông, hạ tầng số, hạ tầng logistics, hạ tầng cảng biển, cảng cá, khu kinh tế cửa khẩu, hạ tầng phục vụ phát triển du lịch và hạ tầng phòng, chống thiên tai; tăng cường kết nối nội tỉnh và liên kết vùng, phát huy vai trò cửa ngõ giao thương với Campuchia và khu vực ASEAN.

Xây dựng môi trường đầu tư, kinh doanh minh bạch, thuận lợi; thúc đẩy khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, phát triển doanh nghiệp; huy động hiệu quả các nguồn lực xã hội cho đầu tư phát triển. Gắn tăng trưởng kinh tế với nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, giải quyết việc làm, giảm nghèo bền vững và bảo đảm an sinh xã hội.

Ưu tiên đầu tư phát triển vùng biên giới, biển, đảo, vùng núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và các địa bàn còn khó khăn; nâng cao chất lượng giáo dục, y tế, chăm sóc sức khỏe Nhân dân; bảo đảm người dân được tiếp cận công bằng các dịch vụ xã hội cơ bản; xây dựng môi trường sống an toàn, văn minh và giàu bản sắc văn hóa.

7. Tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường; chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu và các thách thức an ninh phi truyền thống

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về đất đai, tài nguyên, khoáng sản, biển, đảo, rừng và nguồn nước; sử dụng tiết kiệm, hiệu quả tài nguyên thiên nhiên gắn với yêu cầu phát triển bền vững. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các hành vi khai thác tài nguyên trái pháp luật, gây ô nhiễm môi trường và xâm hại hệ sinh thái.

Bảo tồn và phát huy giá trị các hệ sinh thái đặc thù của tỉnh; quản lý, bảo vệ nghiêm diện tích rừng tự nhiên, rừng phòng hộ ven biển, rừng U Minh Thượng, Vườn quốc gia Phú Quốc và các khu bảo tồn thiên nhiên; bảo vệ đa dạng sinh học, cảnh quan thiên nhiên, các vùng sinh thái đặc trưng gắn với phát triển du lịch sinh thái và kinh tế xanh.

Chủ động phòng ngừa, ứng phó hiệu quả với biến đổi khí hậu, nước biển dâng, xâm nhập mặn, sạt lở bờ sông, bờ biển, thiên tai, dịch bệnh và các thách thức an ninh phi truyền thống; nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo sớm, cứu hộ, cứu nạn và khả năng thích ứng của cộng đồng, nhất là tại các địa bàn ven biển, biển, đảo, vùng núi và khu vực thường xuyên chịu ảnh hưởng của thiên tai.

Đẩy mạnh phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả; tăng cường thu gom, phân loại, xử lý chất thải; xây dựng các khu đô thị, khu dân cư, khu du lịch xanh, sạch, đẹp; từng bước hình thành nếp sống thân thiện với môi trường, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống của Nhân dân và xây dựng hình ảnh An Giang phát triển bền vững.

8. Phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc; tăng cường đối ngoại và hợp tác quốc tế, tạo đồng thuận xã hội phục vụ phát triển

Tiếp tục quán triệt và thực hiện hiệu quả chủ trương của Đảng về phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, coi đây là nguồn lực quan trọng để xây dựng xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển. Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội theo hướng thiết thực, hướng mạnh về cơ sở; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia phát triển kinh tế - xã hội, giữ gìn an ninh, trật tự, bảo vệ môi trường và xây dựng đời sống văn hóa.

Phát huy truyền thống đoàn kết, gắn bó giữa các dân tộc, các tôn giáo trên địa bàn tỉnh; chăm lo nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của đồng bào dân tộc thiểu số, vùng biên giới, biển, đảo, vùng núi và địa bàn còn khó khăn; thực hiện tốt các chính sách dân tộc, tôn giáo, bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo theo quy định của pháp luật; kịp thời giải quyết các vấn đề phát sinh từ cơ sở, không để các thế lực thù địch lợi dụng kích động, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Đẩy mạnh công tác dân vận của hệ thống chính trị; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở; nâng cao hiệu quả đối thoại giữa cấp ủy, chính quyền với Nhân dân và doanh nghiệp; giải quyết kịp thời khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị chính đáng của người dân, tạo sự đồng thuận xã hội và củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng và Nhà nước.

Mở rộng, nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại của Đảng, ngoại giao Nhà nước và đối ngoại Nhân dân; tăng cường hợp tác với các tỉnh của Vương quốc Campuchia giáp biên trên các lĩnh vực phát triển kinh tế, thương mại, du lịch, văn hóa, giáo dục, y tế, bảo vệ môi trường và bảo đảm an ninh, trật tự; xây dựng tuyến biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển. Chủ động mở rộng hợp tác với các địa phương, tổ chức quốc tế, tranh thủ nguồn lực, kinh nghiệm và công nghệ phục vụ phát triển nhanh, bền vững.

9. Đột phá xây dựng nền quản trị xã hội hiện đại, kiến tạo phát triển từ cơ sở; đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; xây dựng nền quản trị xã hội hiện đại

Quán triệt và triển khai hiệu quả các chủ trương của Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; coi đây là động lực quan trọng để nâng cao năng suất lao động, năng lực cạnh tranh, chất lượng quản trị xã hội và hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị.

Đẩy mạnh xây dựng, hoàn thiện hạ tầng số, cơ sở dữ liệu dùng chung; tăng cường kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị; ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn, Internet vạn vật và các công nghệ số trong quản lý dân cư, bảo đảm an ninh, trật tự, quản lý biên giới, cửa khẩu, biển, đảo, du lịch, giao thông, tài nguyên, môi trường, phòng, chống thiên tai và cung cấp dịch vụ công. Phát huy hiệu quả Trung tâm dữ liệu của tỉnh và các Dự án khai thác, quản lý đô thị thông minh, an toàn giao thông,...

Thúc đẩy nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ trong phát triển nông nghiệp công nghệ cao, kinh tế biển, kinh tế số, du lịch thông minh, logistics, quản lý đô thị, bảo vệ môi trường và chăm sóc sức khỏe Nhân dân; khuyến khích doanh nghiệp đổi mới công nghệ, chuyển đổi số, phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo, nâng cao năng lực cạnh tranh trong hội nhập quốc tế.

Tăng cường bảo đảm an toàn, an ninh mạng; chủ động phòng ngừa, phát hiện, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật trên không gian mạng; nâng cao nhận thức, kỹ năng số của cán bộ, đảng viên, doanh nghiệp và Nhân dân; xây dựng môi trường số lành mạnh, an toàn, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và quản trị xã hội hiện đại.

10. Tăng cường kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết; phát huy vai trò của cả hệ thống chính trị trong tổ chức thực hiện Nghị quyết và Chương trình hành động

Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt Nghị quyết số 18-NQ/TW, Chương trình hành động số 32-CTr/TW; cụ thể hóa thành chương trình, kế hoạch thực hiện Chương trình hành động này phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị, địa phương; xác định rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân, nhất là người đứng đầu; bảo đảm thực hiện đồng bộ, thống nhất, hiệu quả trên phạm vi toàn tỉnh.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, Chương trình hành động số 32-CTr/TW và Chương

trình hành động này; kịp thời phát hiện, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; biểu dương, nhân rộng các mô hình, cách làm hay, sáng tạo; đồng thời chấn chỉnh, xử lý nghiêm các trường hợp thiếu trách nhiệm, buông lỏng lãnh đạo, quản lý hoặc vi phạm trong quá trình tổ chức thực hiện.

Phát huy vai trò giám sát của Hội đồng nhân dân, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan báo chí và Nhân dân đối với việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, Chương trình hành động số 32-CTr/TW và Chương trình hành động này; đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động trong toàn xã hội.

Định kỳ sơ kết, tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, Chương trình hành động số 32-CTr/TW và Chương trình hành động này; kịp thời bổ sung, điều chỉnh các chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với yêu cầu phát triển của tỉnh và tình hình thực tiễn trong từng giai đoạn; bảo đảm Nghị quyết số 18-NQ/TW, Chương trình hành động số 32-CTr/TW và Chương trình hành động này được triển khai hiệu quả, thực chất, góp phần xây dựng tỉnh phát triển nhanh, bền vững, trở thành địa bàn kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa và đáng sống.

11. Tập trung thực hiện các khâu đột phá tạo chuyển biến mạnh mẽ trong xây dựng xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển

Thứ nhất, xây dựng nền quản trị xã hội hiện đại trên nền tảng chuyển đổi số, dữ liệu số và cải cách hành chính; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp; xây dựng chính quyền các cấp hoạt động chuyên nghiệp, công khai, minh bạch, gần dân, sát dân.

Thứ hai, xây dựng môi trường an ninh, an toàn phục vụ phát triển nhanh và bền vững; tập trung bảo đảm an ninh biên giới, biển, đảo, đô thị, du lịch và không gian mạng; nâng cao năng lực phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm, giữ vững ổn định chính trị, trật tự, an toàn xã hội, tạo nền tảng vững chắc để thu hút đầu tư và phát triển kinh tế.

Thứ ba, phát huy tối đa lợi thế của tỉnh; ưu tiên phát triển kinh tế biển, kinh tế biên mậu, logistics, du lịch chất lượng cao, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; đầu tư đồng bộ kết cấu hạ tầng giao thông, hạ tầng số, hạ tầng phục vụ phát triển biển, đảo, cửa khẩu và các vùng động lực Long Xuyên - Châu Đốc - Rạch Giá - Hà Tiên - Phú Quốc; tạo liên kết chặt chẽ giữa các vùng trong tỉnh và với khu vực Đồng bằng sông Cửu Long, góp phần đưa tỉnh trở thành cực tăng trưởng quan trọng ở phía Tây Nam của Tổ quốc.

(Có Phụ lục danh mục các nhiệm vụ, đề án quan trọng kèm theo).

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Thường vụ Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo triển khai đồng bộ, kịp thời, hiệu quả Chương trình hành động này; định kỳ hằng năm nghe báo cáo, cho ý kiến chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện; chỉ đạo rà soát, bổ sung nhiệm vụ cho phù hợp với yêu cầu thực tiễn và chỉ đạo của Trung ương.

Phân công các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh phụ trách địa bàn trực tiếp chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Chương trình hành động này tại đảng ủy được phân công phụ trách.

2. Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt Nghị quyết số 18-NQ/TW, Chương trình hành động số 32-CTr/TW và Chương trình hành động này đến chi bộ, đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân; xây dựng kế hoạch, chương trình hành động cụ thể của địa phương, đơn vị, xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm, lộ trình phù hợp với đặc điểm địa bàn, lĩnh vực.

Định kỳ 6 tháng, hằng năm và đột xuất (khi có yêu cầu) báo cáo kết quả lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Chương trình hành động này với Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Đảng ủy Công an tỉnh).

3. Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo cụ thể hóa Chương trình hành động thành các đề án, chương trình, kế hoạch công tác của Ủy ban nhân dân tỉnh và chỉ đạo các sở, ngành thực hiện, tập trung vào tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; xây dựng văn hóa công vụ, văn hóa công dân, văn hóa doanh nghiệp, văn hóa số; quản trị xã hội, kinh tế, văn hóa, giáo dục, y tế, an sinh, môi trường; chuyển đổi số, cải cách hành chính...; bố trí, lồng ghép nguồn lực từ ngân sách Trung ương, ngân sách địa phương, các chương trình mục tiêu quốc gia và các nguồn hợp pháp khác để thực hiện.

Chỉ đạo rà soát, ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách của tỉnh bảo đảm đồng bộ, thống nhất, khả thi cho triển khai thực hiện Nghị quyết của Trung ương và Chương trình hành động của Tỉnh ủy.

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Chương trình hành động này; định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị theo quy định.

4. Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy lãnh đạo, định hướng các cơ quan truyền thông trên địa bàn tỉnh thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền nội dung

Nghị quyết số 18-NQ/TW, Chương trình hành động số 32-CTr/TW và Chương trình hành động này; định hướng dư luận xã hội, đấu tranh phản bác thông tin sai trái, xuyên tạc.

5. Đảng ủy Cơ quan Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ lãnh đạo, chỉ đạo tăng cường công tác giám sát, phản biện xã hội, tuyên truyền, vận động các tầng lớp Nhân dân tích cực tham gia giám sát việc thực hiện Chương trình hành động này và các chính sách, pháp luật về xây dựng xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển.

6. Đảng ủy Cơ quan Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh chỉ đạo rà soát, ban hành theo thẩm quyền các nghị quyết, cơ chế, chính sách đặc thù của Hội đồng nhân dân tỉnh bảo đảm đồng bộ, thống nhất cho việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, Chương trình hành động số 32-CTr/TW và Chương trình hành động này trên địa bàn tỉnh; tăng cường giám sát việc tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật về xây dựng xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh.

7. Văn phòng Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy và các cơ quan, đơn vị liên quan theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Chương trình hành động; định kỳ tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy sơ, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện, báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định. *Ng Quang*

Nơi nhận:

- Bộ Chính trị (để b/c);
- Văn phòng TW Đảng (để b/c);
- Đảng ủy Công an Trung ương (để b/c);
- Các đ/c ban đảng TW phụ trách địa bàn;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Các đ/c Tỉnh ủy viên;
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy;
- Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy;
- Đảng ủy Cơ quan MTTQVN tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Lãnh đạo VPTU;
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy, TranHoangPhong.

**T/M TỈNH ỦY
BÍ THƯ**



Lê Quang Tùng

PHỤ LỤC
DANH MỤC CÁC CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ, ĐỀ ÁN QUAN TRỌNG TRONG CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG
CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 18-NQ/TW, NGÀY 28/7/2026
CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG VÀ CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG SỐ 32-CTr/TW,
NGÀY 28/7/2026 CỦA BỘ CHÍNH TRỊ VỀ XÂY DỰNG XÃ HỘI KỶ CƯƠNG, AN TOÀN,
VĂN MINH, HÀI HÒA, PHÁT TRIỂN

(Kèm theo Chương trình hành động số 34-CTr/TU, ngày 21/8/2026 của Tỉnh ủy)

STT	CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC CHỦ TRÌ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC PHỐI HỢP	THỜI HẠN THỰC HIỆN	KẾT QUẢ/SẢN PHẨM DỰ KIẾN	NGUỒN LỰC
I- NHÓM CÁC CHỈ TIÊU CỤ THỂ/NHIỆM VỤ CHUNG						
1.	Xây dựng và lan tỏa văn hóa Đảng và văn hóa công vụ trong 100% cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh	Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường, đặc khu	Giai đoạn 2026 - 2030, định hướng đến năm 2045	100% cán bộ, đảng viên đạt tiêu chí văn hóa công vụ	Ngân sách nhà nước (NSNN) và xã hội hóa
2.	Kéo giảm bền vững tội phạm, vi phạm pháp luật, tệ nạn xã hội; hàng năm giảm 10% số vụ phạm tội về trật tự xã hội; phấn đấu đến năm 2030 đạt 100% số xã, phường, đặc khu không có ma túy	Đảng ủy Công an tỉnh	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường, đặc khu	Giai đoạn 2026 - 2030	Chỉ tiêu đạt được	NSNN và xã hội hóa
3.	Hoàn thành xây dựng Chính quyền số tỉnh, hình thành Chính quyền thông minh; đóng góp vào mục tiêu chuyển đổi số quốc gia	Đảng ủy Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường, đặc khu	Giai đoạn 2026 - 2030	Chỉ tiêu đạt được	NSNN và xã hội hóa

STT	CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC CHỦ TRÌ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC PHỐI HỢP	THỜI HẠN THỰC HIỆN	KẾT QUẢ/SẢN PHẨM DỰ KIẾN	NGUỒN LỰC
4.	Bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng cho các hệ thống thông tin của hệ thống chính trị tỉnh	Đảng ủy Công an tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ, các cơ quan trong hệ thống chính trị tỉnh	Giai đoạn 2026 - 2030	Hệ thống giám sát an ninh mạng tỉnh; bảo đảm an toàn dữ liệu	NSNN và xã hội hóa
5.	Chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) tỉnh đạt trên 88%	Đảng ủy Sở Nội vụ	Văn phòng UBND tỉnh, các sở, ngành, UBND các xã, phường, đặc khu	Giai đoạn 2026 - 2030	Chỉ số SIPAS hằng năm nâng cao, kế hoạch cải thiện dịch vụ công	NSNN và xã hội hóa
6.	Bảo đảm đủ lớp, đủ trường, đủ giáo viên, đủ sách giáo khoa, thiết bị dạy học (đặc biệt vùng dân tộc thiểu số, vùng biên giới); ít nhất 85% người trong độ tuổi hoàn thành THPT và tương đương; tỷ lệ lao động đã qua đào tạo đạt 79%, trong đó tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đạt 35 - 40%	Đảng ủy Sở Giáo dục và Đào tạo	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường, đặc khu	Giai đoạn 2026 - 2030	Đạt các chỉ tiêu về giáo dục và đào tạo nghề của tỉnh	NSNN và xã hội hóa
7.	Phấn đấu 60% lực lượng lao động trong độ tuổi trên địa bàn tỉnh tham gia bảo hiểm xã hội	Đảng ủy Bảo hiểm xã hội tỉnh	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường, đặc khu	Giai đoạn 2026 - 2030	Chỉ tiêu bao phủ BHXH toàn tỉnh đạt 60%	NSNN và xã hội hóa
8.	Nâng cao Chỉ số phát triển con người (HDI) đạt khoảng 0,8% và thu hẹp khoảng cách giàu nghèo trên địa bàn tỉnh	Đảng ủy Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường, đặc khu	Giai đoạn 2026 - 2030	Báo cáo đánh giá HDI, các chương trình giảm nghèo bền vững	NSNN và xã hội hóa

STT	CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC CHỦ TRÌ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC PHỐI HỢP	THỜI HẠN THỰC HIỆN	KẾT QUẢ/SẢN PHẨM DỰ KIẾN	NGUỒN LỰC
9.	Cơ bản khắc phục tình trạng mất trật tự, mỹ quan đô thị, ô nhiễm môi trường, ùn tắc giao thông, ngập úng tại các đô thị và khu vực nông thôn	Đảng ủy Sở Nông nghiệp và Môi trường	UBND các xã, phường, đặc khu	Giai đoạn 2026 - 2030	Các đề án chống ngập, xử lý rác thải, chỉnh trang đô thị, an toàn giao thông	NSNN và xã hội hóa
10.	Thực hiện quyết liệt, hiệu quả các nghị quyết, kết luận của Trung ương, của Tỉnh ủy về đột phá phát triển kinh tế - xã hội, ứng phó biến đổi khí hậu, phát triển nông nghiệp sinh thái, du lịch, hạ tầng giao thông và an sinh xã hội	Đảng ủy các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các xã, phường, đặc khu	Các cơ quan trong hệ thống chính trị tỉnh	Giai đoạn 2026 - 2030, định hướng đến năm 2045	Kế hoạch thực hiện hằng năm, các công trình/dự án trọng điểm hoàn thành	NSNN và xã hội hóa
II- NÂNG CAO NHẬN THỨC, ĐỔI MỚI TƯ DUY HÀNH ĐỘNG						
11.	Xây dựng và triển khai kế hoạch tuyên truyền, truyền thông chính sách xây dựng xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển trên địa bàn tỉnh	Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy	Báo và phát thanh, truyền hình An Giang, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, UBND các xã, phường, đặc khu	Hoàn thành năm 2026; thực hiện 2027 - 2030, định hướng đến năm 2045	Kế hoạch truyền thông; các chuyên mục, sản phẩm truyền thông	NSNN và xã hội hóa
12.	Cụ thể hóa kết quả thực hiện Nghị quyết vào bộ tiêu chí đánh giá thi đua, khen thưởng hằng năm của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh	Đảng ủy Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường, đặc khu	Hoàn thành năm 2026; thực hiện từ năm 2026 trở đi	Hướng dẫn Bộ tiêu chí thi đua khen thưởng cấp tỉnh	NSNN và xã hội hóa

STT	CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC CHỦ TRÌ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC PHỐI HỢP	THỜI HẠN THỰC HIỆN	KẾT QUẢ/SẢN PHẨM DỰ KIẾN	NGUỒN LỰC
13.	Phát động phong trào thi đua xây dựng xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hoà, phát triển. Xây dựng, nhân rộng các mô hình khu dân cư, tổ dân phố tự quản văn minh, an toàn, xanh, thông minh	Đảng ủy Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường, đặc khu	Ban hành Kế hoạch quý III/2026; thực hiện các năm tiếp theo	Kế hoạch phối hợp; Các mô hình tự quản kiểu mẫu	NSNN và xã hội hóa
14.	Tổ chức tổng kết thực tiễn, nghiên cứu ứng dụng mô hình quản trị xã hội phù hợp với đặc thù tỉnh biên giới, đa dân tộc, đa tôn giáo	Đảng ủy Trường Chính trị Tôn Đức Thắng	Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy, Sở Khoa học và Công nghệ, các sở, ngành	Giai đoạn 2026 - 2030, định hướng đến năm 2045	Các đề tài nghiên cứu khoa học, báo cáo sơ/tổng kết thực tiễn cấp tỉnh	NSNN và xã hội hóa
III- HOÀN THIỆN THỂ CHẾ, CHÍNH SÁCH (TỔ CHỨC TRIỂN KHAI THEO QUY ĐỊNH CỦA TRUNG ƯƠNG)						
15.	Tham gia góp ý và tổ chức triển khai thực hiện Hiến pháp năm 2013 (sửa đổi, bổ sung) trên địa bàn tỉnh	Đảng ủy Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các xã, phường, đặc khu	Theo kế hoạch của Trung ương	Văn bản góp ý; Kế hoạch triển khai Hiến pháp sửa đổi trên địa bàn tỉnh	NSNN
16.	Cụ thể hóa và tổ chức thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hoà, phát triển phù hợp với địa bàn tỉnh	Đảng ủy Công an tỉnh	Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các xã, phường, đặc khu	Triển khai ngay sau khi Trung ương ban hành (dự kiến Quý II/2027)	Kế hoạch thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia trên địa bàn tỉnh	NSNN
17.	Áp dụng và triển khai các Bộ chỉ số: Quản	Đảng ủy Sở	Các sở, ban, ngành,	Triển khai sau	Báo cáo đánh giá	NSNN

STT	CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC CHỦ TRÌ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC PHỐI HỢP	THỜI HẠN THỰC HIỆN	KẾT QUẢ/SẢN PHẨM DỰ KIẾN	NGUỒN LỰC
	trị xã hội hiện đại; an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh	Nội vụ	UBND các xã, phường, đặc khu	khí Trung ương ban hành (dự kiến từ Quý II/2027)	các chỉ số định kỳ của tỉnh	
18.	Áp dụng và triển khai các Bộ chỉ số: Hạnh phúc xã hội; chất lượng sống; niềm tin xã hội tại tỉnh	Đảng ủy Sở Văn hóa và Thể thao	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường, đặc khu	Triển khai sau khi Trung ương ban hành (dự kiến từ Quý II/2027)	Báo cáo khảo sát, đánh giá chỉ số cấp tỉnh	NSNN
19.	Triển khai Bộ chỉ số an ninh con người; Bộ chỉ số an ninh, an toàn quốc gia trên địa bàn tỉnh	Đảng ủy Công an tỉnh	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường, đặc khu	Triển khai sau khi Trung ương ban hành (dự kiến Quý II/2027)	Kế hoạch theo dõi, đánh giá chỉ số an ninh con người cấp tỉnh	NSNN
IV- XÂY DỰNG VĂN HÓA THƯỢNG TÔN PHÁP LUẬT VÀ KỶ CƯƠNG XÃ HỘI						
20.	Xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật, bảo đảm thượng tôn Hiến pháp và pháp luật trong toàn thể cán bộ, Nhân dân trên địa bàn tỉnh	Đảng ủy Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường, đặc khu	Triển khai sau khi Chính phủ phê duyệt dự kiến trong Quý I/2027; thực hiện 2027 - 2030, định hướng 2045	Phổ biến giáo dục pháp luật và xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật cấp tỉnh	NSNN và xã hội hóa

STT	CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC CHỦ TRÌ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC PHỐI HỢP	THỜI HẠN THỰC HIỆN	KẾT QUẢ/SẢN PHẨM DỰ KIẾN	NGUỒN LỰC
V- XÂY DỰNG CON NGƯỜI AN GIANG THỜI KỲ MỚI LÀ CHỦ THỂ VÀ ĐỘNG LỰC PHÁT TRIỂN						
21.	Nâng cao chất lượng giáo dục truyền thống cách mạng (truyền thống quê hương Chủ tịch Tôn Đức Thắng), lịch sử, văn hóa địa phương; giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, năng lực số cho học sinh	Đảng ủy Sở Giáo dục và Đào tạo	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường, đặc khu	Hoàn thành bộ tài liệu năm 2027; thực hiện 2027 - 2030, định hướng 2045	Kế hoạch lồng ghép giảng dạy phù hợp cấp học	NSNN và xã hội hóa
22.	Lồng ghép nội dung giáo dục về xây dựng xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh vào các cấp học trên địa bàn tỉnh	Đảng ủy Sở Giáo dục và Đào tạo	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường, đặc khu	Thực hiện từ năm 2027, định hướng đến năm 2045	Kế hoạch lồng ghép giảng dạy phù hợp cấp học	NSNN và xã hội hóa
23.	Gắn kết chặt chẽ đào tạo nghề với nhu cầu thị trường lao động, các khu công nghiệp, kinh tế biên giới và xuất khẩu lao động của tỉnh	Đảng ủy Sở Giáo dục và Đào tạo	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường, đặc khu	Thực hiện 2027 - 2030, định hướng đến năm 2045	Kế hoạch phát triển nhân lực kỹ thuật cao của tỉnh	NSNN và xã hội hóa
24.	Xây dựng và triển khai kế hoạch ngăn chặn, chấm dứt tình trạng học sinh bỏ học, nhất là khu vực biên giới, vùng đồng bào dân tộc thiểu số	Đảng ủy Sở Giáo dục và Đào tạo	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường, đặc khu	Hoàn thành Kế hoạch Quý IV/2026; thực hiện 2026 - 2030	Kế hoạch hành động của UBND tỉnh; chính sách hỗ trợ học sinh nghèo hiếu học	NSNN và xã hội hóa
25.	Triển khai các chính sách khuyến khích,	Đảng ủy Sở	Các sở, ban, ngành,	Thực hiện 2027 -	Kế hoạch tổ chức	NSNN và xã

STT	CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC CHỦ TRÌ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC PHỐI HỢP	THỜI HẠN THỰC HIỆN	KẾT QUẢ/SẢN PHẨM DỰ KIẾN	NGUỒN LỰC
	phát triển nghiên cứu ứng dụng KHCN, đổi mới sáng tạo phục vụ phát triển kinh tế - xã hội tỉnh	Khoa học và Công nghệ	UBND các xã, phường, đặc khu	2030, định hướng đến năm 2045	triển khai	hội hóa
26.	Tổ chức thực hiện mô hình quản trị, nâng cao chất lượng giáo dục đối với hệ thống trường công lập và ngoài công lập trên địa bàn tỉnh theo hướng dẫn của Trung ương	Đảng ủy Sở Giáo dục và Đào tạo	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường, đặc khu	Thực hiện theo lộ trình Bộ GD&ĐT ban hành (2027 - 2030)	Kế hoạch sắp xếp, nâng cao hiệu quả quản trị nhà trường trên địa bàn tỉnh	NSNN và xã hội hóa
VI- XÂY DỰNG VÀ PHÁT HUY HỆ GIÁ TRỊ VĂN HÓA, GIA ĐÌNH VÀ CHUẨN MỰC CON NGƯỜI AN GIANG						
27.	Tổ chức triển khai Đề án xây dựng, lan tỏa văn hóa Đảng, văn hóa công vụ trên địa bàn tỉnh	Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường, đặc khu	Thực hiện Quý I/2027 sau khi Trung ương ban hành	Kế hoạch quán triệt, quy định cụ thể của Tỉnh ủy	NSNN và xã hội hóa
28.	Triển khai đề án xây dựng gia đình văn hóa mới, ấm no, hạnh phúc, tiến bộ trên địa bàn tỉnh	Đảng ủy Sở Văn hóa và Thể thao	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường, đặc khu	Triển khai thực hiện trong năm 2027 sau khi Trung ương ban hành; tiếp tục triển khai thực hiện 2027 - 2030	Văn bản triển khai Hướng dẫn triển khai thực hiện Bộ tiêu chí xây dựng gia đình văn hóa mới cấp tỉnh theo Hướng dẫn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	NSNN và xã hội hóa

STT	CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC CHỦ TRÌ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC PHỐI HỢP	THỜI HẠN THỰC HIỆN	KẾT QUẢ/SẢN PHẨM DỰ KIẾN	NGUỒN LỰC
29.	Xây dựng kế hoạch nâng cao mức độ thụ hưởng văn hóa cho công nhân, người lao động tại các khu/cụm công nghiệp và khu vực lao động tự do	Đảng ủy Liên đoàn Lao động tỉnh	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường, đặc khu	Hoàn thành Quý I/2027; thực hiện 2027 - 2030	Kế hoạch phát triển thiết chế văn hóa công nhân tỉnh	NSNN và xã hội hóa
30.	Triển khai đề án tuyên truyền, giáo dục, vận động, hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết các vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ, trẻ em giai đoạn 2028 - 2038 trên địa bàn tỉnh	Đảng ủy Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường, đặc khu	Hoàn thành kế hoạch cấp tỉnh năm 2028; thực hiện 2028 - 2038	Kế hoạch hành động cấp tỉnh; các mô hình an toàn cho phụ nữ và trẻ em	NSNN và xã hội hóa
VII- XÂY DỰNG NỀN QUẢN TRỊ XÃ HỘI HIỆN ĐẠI, KIẾN TẠO PHÁT TRIỂN TỪ CƠ SỞ						
31.	Thực hiện Đề án 06/CP: Hiện đại hóa, làm sạch, kết nối Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các CSDDL chuyên ngành (y tế, giáo dục, tài chính, đất đai, an sinh) trên địa bàn tỉnh	Đảng ủy Công an tỉnh	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường, đặc khu	Giai đoạn 2026 - 2030, định hướng đến năm 2045	Kết nối liên thông 100% dữ liệu chuyên ngành cấp tỉnh vào CSDDL dân cư	NSNN và xã hội hóa
32.	Thúc đẩy phát triển ứng dụng VNeID, mở rộng các tiện ích số cho người dân trong dịch vụ công, y tế, giáo dục, giao thông	Đảng ủy Công an tỉnh	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường, đặc khu	Giai đoạn 2026 - 2030	Tỷ lệ người dân cài đặt VNeID mức 2 và sử dụng dịch vụ số đạt chỉ tiêu	NSNN và xã hội hóa

STT	CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC CHỦ TRÌ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC PHỐI HỢP	THỜI HẠN THỰC HIỆN	KẾT QUẢ/SẢN PHẨM DỰ KIẾN	NGUỒN LỰC
33.	Thực hiện tích hợp, kết nối Trung tâm điều hành thông minh (IOC) tỉnh với nền tảng điều hành số quốc gia	Đảng ủy Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường, đặc khu	Hoàn thành năm 2027; thực hiện 2027 - 2030	Hệ thống IOC tỉnh vận hành liên thông, hiệu quả	NSNN và xã hội hóa
34.	Tiếp tục sắp xếp, tinh gọn bộ máy hệ thống chính trị tỉnh; nâng cao năng lực, kỹ năng số và tư duy quản trị hiện đại cho đội ngũ cán bộ, công chức	Đảng ủy Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường, đặc khu	Hoàn thành năm 2027; thực hiện 2027 - 2030	Đề án vị trí việc làm cập nhật; các chương trình bồi dưỡng kỹ năng số cán bộ	NSNN và xã hội hóa
VIII- BẢO ĐẢM AN NINH CON NGƯỜI TOÀN DIỆN VÀ XÂY DỰNG MÔI TRƯỜNG SỐNG AN TOÀN, LÀNH MẠNH						
35.	Rà soát, đề xuất và triển khai các chính sách bảo đảm an ninh con người, an sinh xã hội đặc thù vùng biên giới, vùng dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh	Đảng ủy Công an tỉnh	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường, đặc khu	Thực hiện 2027 - 2030, định hướng đến năm 2045	Báo cáo rà soát, đề xuất chính sách đặc thù trình HĐND/UBND tỉnh	NSNN và xã hội hóa
36.	Củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy các cơ quan thực thi pháp luật, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án các lĩnh vực quản lý môi trường, an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh	Đảng ủy Công an tỉnh, Đảng ủy Viện KSND tỉnh, Đảng ủy TAND tỉnh, Đảng ủy Quân sự tỉnh chủ trì theo lĩnh vực phụ trách	Các sở, ngành liên quan, UBND các xã, phường, đặc khu	Hoàn thành năm 2027; thực hiện 2027 - 2030	Bộ máy thực thi pháp luật tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả	NSNN và xã hội hóa

STT	CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC CHỦ TRÌ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC PHỐI HỢP	THỜI HẠN THỰC HIỆN	KẾT QUẢ/SẢN PHẨM DỰ KIẾN	NGUỒN LỰC
37.	Tăng cường kiểm tra, xử lý nghiêm các hành vi kinh doanh hàng hóa nhập lậu; sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm, hàng hóa không rõ nguồn gốc xuất xứ; hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ; hành vi vi phạm pháp luật về chất lượng, đo lường, giá, an toàn thực phẩm và gian lận thương mại; hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng theo quy định của pháp luật	Đảng ủy Sở Công Thương, Công an tỉnh	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường, đặc khu	Triển khai thực hiện hằng năm	Mở các đợt cao điểm thanh tra, kiểm tra; kế hoạch liên ngành	NSNN và xã hội hóa
38.	Đẩy mạnh phát triển thanh toán không dùng tiền mặt trong các dịch vụ công, học phí, viện phí, thương mại trên địa bàn tỉnh	Đảng ủy Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường, đặc khu	Thực hiện 2027 - 2030, định hướng đến năm 2045	Kế hoạch thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt cấp tỉnh	NSNN và xã hội hóa
39.	Tổ chức thực hiện công tác thi hành án hình sự tại cộng đồng, quản lý, hỗ trợ phạm nhân tái hòa nhập cộng đồng theo quy định pháp luật	Đảng ủy Công an tỉnh	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường, đặc khu	Giai đoạn 2026 - 2028 và tiếp theo	Kế hoạch quản lý, giám sát thi hành án tại cộng đồng trên địa bàn tỉnh	NSNN và xã hội hóa
40.	Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, giám sát người chấp hành án hình sự tại cộng đồng, người bị cấm đi khỏi nơi cư trú tại địa phương	Đảng ủy Công an tỉnh	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường, đặc khu	Hoàn thành năm 2026 - 2027	Hệ thống phần mềm quản lý đối tượng cấp tỉnh	NSNN và xã hội hóa

STT	CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC CHỦ TRÌ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC PHỐI HỢP	THỜI HẠN THỰC HIỆN	KẾT QUẢ/SẢN PHẨM DỰ KIẾN	NGUỒN LỰC
41.	Triển khai hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm, nông sản chủ lực của tỉnh (lúa gạo, thủy sản, trái cây); tăng cường hậu kiểm chất lượng hàng hóa	Đảng ủy Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường, đặc khu	Hoàn thành 2026 - 2028	Cổng thông tin truy xuất nguồn gốc nông sản An Giang; quy chuẩn chất lượng local	NSNN và xã hội hóa
42.	Ứng dụng bản đồ số an ninh xã hội, công nghệ thông tin trong công tác bảo đảm an ninh trật tự, phòng, chống tội phạm trên địa bàn tỉnh	Đảng ủy Công an tỉnh	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường, đặc khu	Sau khi Bộ Công an triển khai và thực hiện 2027 - 2030, mở rộng đến năm 2045	Bản đồ số an ninh trật tự tỉnh An Giang; trung tâm chỉ huy số	NSNN và xã hội hóa
43.	Đầu tư nâng cấp, hiện đại hóa cơ sở giam giữ, tạm giữ thuộc Công an tỉnh bảo đảm an toàn, thông minh	Đảng ủy Công an tỉnh	Sở Tài chính, UBND các địa phương liên quan	Thực hiện 2027 - 2030	Dự án nâng cấp các trại tạm giam, nhà tạm giữ trên địa bàn tỉnh	NSNN và xã hội hóa
44.	Triển khai đề án hỗ trợ sinh kế, vay vốn, đào tạo nghề, tạo việc làm cho người chấp hành xong án phạt tù tái hòa nhập cộng đồng trên địa bàn tỉnh	Đảng ủy Công an tỉnh	Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh, UBND các xã, phường, đặc khu	Hoàn thành Kế hoạch 2027; thực hiện 2027 - 2030	Kế hoạch phối hợp liên ngành; Nguồn vốn vay tái hòa nhập cộng đồng	NSNN và xã hội hóa
45.	Triển khai đề án xây dựng cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh; triển khai công tác cai nghiện, hỗ trợ sinh kế, tạo việc làm cho người sau cai nghiện	Đảng ủy Công an tỉnh	Sở Tài chính, Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh, UBND các xã, phường, đặc khu	Hoàn thành Kế hoạch 2027; thực hiện 2027 - 2030	Đề án nâng cấp cơ sở cai nghiện; Mô hình quản lý người sau cai tại cộng đồng	NSNN và xã hội hóa

STT	CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC CHỦ TRÌ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC PHỐI HỢP	THỜI HẠN THỰC HIỆN	KẾT QUẢ/SẢN PHẨM DỰ KIẾN	NGUỒN LỰC
46.	Xây dựng và triển khai Mô hình “Biên giới số”, tăng cường ứng dụng công nghệ trong quản lý, bảo vệ biên giới quốc gia trên địa bàn tỉnh	Đảng ủy Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường, đặc khu biên giới	Hoàn thành Đề án 2027; thực hiện 2027 - 2030	Mô hình quản lý biên giới thông minh, camera giám sát cửa khẩu/đường biên	NSNN và xã hội hóa
47.	Triển khai đề án "Mô hình Công an xã đa năng" và xây dựng lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở vững mạnh	Đảng ủy Công an tỉnh	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường, đặc khu	Hoàn thành Kế hoạch 2027; thực hiện 2027 - 2030	Nâng cao năng lực Công an xã và chất lượng lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự cơ sở	NSNN và xã hội hóa
IX- NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CHĂM SÓC, BẢO VỆ VÀ NÂNG CAO SỨC KHỎE NHÂN DÂN						
48.	Ứng dụng và triển khai hệ thống tiêu chuẩn, chỉ tiêu lâm sàng, cận lâm sàng, liên thông kết quả khám chữa bệnh giữa các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh	Đảng ủy Sở Y tế	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường, đặc khu	Hoàn thành triển khai 2026 - 2027	Hệ thống liên thông dữ liệu khám chữa bệnh toàn tỉnh; hồ sơ sức khỏe điện tử dân cư	NSNN và xã hội hóa

STT	CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC CHỦ TRÌ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC PHỐI HỢP	THỜI HẠN THỰC HIỆN	KẾT QUẢ/SẢN PHẨM DỰ KIẾN	NGUỒN LỰC
X- PHÁT TRIỂN KINH TẾ NHANH, BỀN VỮNG, GẮN VỚI BẢO ĐẢM TIẾN BỘ, CÔNG BẰNG XÃ HỘI, BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ AN SINH XÃ HỘI						
49.	Cụ thể hóa và thực hiện hiệu quả thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; đẩy mạnh cải cách hành chính, thu hút đầu tư vào tỉnh	Đảng ủy Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường, đặc khu	Giai đoạn 2026 - 2030, định hướng đến năm 2045	Môi trường đầu tư kinh doanh được cải thiện; Chỉ số PCI tỉnh tăng hạng	NSNN và xã hội hóa
50.	Xây dựng kế hoạch phòng ngừa, kiểm soát, khắc phục ô nhiễm môi trường, bảo vệ nguồn nước Sông Hậu, Sông Tiền và hệ thống sông ngòi, kênh rạch trên địa bàn tỉnh	Đảng ủy Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường, đặc khu	Hoàn thành Kế hoạch năm 2027; thực hiện 2027 - 2030	Kế hoạch bảo vệ môi trường cấp tỉnh; các trạm quan trắc tự động	NSNN và xã hội hóa
51.	Triển khai chương trình phát triển an sinh xã hội bao trùm, bền vững, giảm nghèo đa chiều bền vững trên địa bàn tỉnh	Đảng ủy Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường, đặc khu	Hoàn thành năm 2027; thực hiện 2027 - 2030	Kế hoạch an sinh xã hội tỉnh; tỷ lệ hộ nghèo giảm theo mục tiêu	NSNN và xã hội hóa
52.	Xây dựng và vận hành Bản đồ số an sinh xã hội tỉnh, phục vụ trợ giúp xã hội kịp thời, chính xác, công khai	Đảng ủy Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường, đặc khu	Hoàn thành năm 2027; thực hiện 2027 - 2030	Bản đồ số an sinh xã hội tỉnh tích hợp CSDDL dân cư	NSNN và xã hội hóa

STT	CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC CHỦ TRÌ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC PHỐI HỢP	THỜI HẠN THỰC HIỆN	KẾT QUẢ/SẢN PHẨM DỰ KIẾN	NGUỒN LỰC
53.	Rà soát, đánh giá toàn diện và nâng cao hiệu quả công tác trợ giúp xã hội, chăm sóc nuôi dưỡng trẻ em mồ côi, bị bỏ rơi, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh	Đảng ủy Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường, đặc khu	Hoàn thành báo cáo đánh giá và giải pháp năm 2027	Báo cáo tổng kết toàn tỉnh; chính sách nâng mức trợ cấp xã hội đặc thù	NSNN và xã hội hóa
54.	Chuyển đổi số trong quản lý chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt; xây dựng CSDL an sinh xã hội tỉnh liên thông với CSDL dân cư và các CSDL chuyên ngành	Đảng ủy Bảo hiểm xã hội tỉnh	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường, đặc khu	Giai đoạn 2026 - 2030	100% đối tượng an sinh xã hội đủ điều kiện nhận chi trả qua tài khoản/thẻ	NSNN và xã hội hóa
XI- HỘI NHẬP VÀ HỢP TÁC QUỐC TẾ						
55.	Thúc đẩy hợp tác quốc tế, hợp tác với tỉnh Vương quốc Campuchia giáp biên trong quản lý biên giới, phòng chống tội phạm, thương mại biên giới và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao	Đảng ủy Sở Du lịch	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường, đặc khu	Giai đoạn 2026 - 2030, định hướng đến năm 2045	Tổ chức các Hội nghị hợp tác đối ngoại nhân dân, biên giới hòa bình, phát triển	NSNN và viện trợ quốc tế
56.	Chủ động hợp tác với các tổ chức quốc tế trong triển khai các chương trình ứng phó biến đổi khí hậu, phát triển xã hội, an ninh con người, phát triển bền vững	Đảng ủy Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường, đặc khu	Giai đoạn 2026 - 2030	Các dự án ODA, phi chính phủ tài trợ an sinh xã hội và môi trường	NSNN và viện trợ quốc tế

STT	CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC CHỦ TRÌ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC PHỐI HỢP	THỜI HẠN THỰC HIỆN	KẾT QUẢ/SẢN PHẨM DỰ KIẾN	NGUỒN LỰC
57.	Xây dựng cơ chế thu hút tri thức, chuyên gia, doanh nhân kiều bào gốc Việt ở nước ngoài về đầu tư, đóng góp phát triển quê hương	Đảng ủy Sở Du lịch	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường, đặc khu	Giai đoạn 2026 - 2030	Các dự án thu hút đầu tư kiều hối	NSNN và viện trợ quốc tế
XII- BẢO ĐẢM NGUỒN LỰC VÀ THỰC HIỆN THÍ ĐIỂM CÁC MÔ HÌNH CƠ SỞ KIỂU MẪU						
58.	Bảo đảm bố trí nguồn lực ngân sách địa phương và huy động xã hội hóa để triển khai Chương trình hành động. Tăng cường giám sát, kiểm tra quản lý sử dụng ngân sách công khai, minh bạch, chống tham nhũng, lãng phí	Đảng ủy Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường, đặc khu	Giai đoạn 2026 - 2030, định hướng đến năm 2045	Kế hoạch tài chính - ngân sách trung hạn và hằng năm thực hiện Chương trình	NSNN và xã hội hóa
59.	Triển khai đề án và tổ chức thí điểm mô hình “Xã, phường xã hội chủ nghĩa” trên nền tảng kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển	Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường, đặc khu được lựa chọn	Sau khi Đề án được tổng kết nhân rộng 2035 và có chỉ đạo của Trung ương	Lựa chọn xã, phường để thực hiện	NSNN và xã hội hóa

Ghi chú:

1. Các đề án, bộ tiêu chí thuộc thẩm quyền của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Bộ/ngành Trung ương (như các Bộ chỉ số quốc gia, Hiến pháp sửa đổi, VNeID hạ tầng số,...): Các cơ quan chủ trì cấp tỉnh có trách nhiệm chủ động tham gia góp ý trong quá trình Trung ương dự thảo, đồng thời chuẩn bị sẵn sàng kế hoạch triển khai áp dụng ngay khi cấp trên ban hành.

2. Căn cứ Phụ lục này, các sở, ban, ngành và UBND các xã, phường, đặc khu xây dựng kế hoạch chi tiết, cụ thể hóa thành các chỉ tiêu, dự án, nhiệm vụ hằng năm của cơ quan, đơn vị, địa phương mình.